

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 287/2017/DS-PT

Ngày: 21-11-2017

V/v tranh chấp hợp đồng
vay tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Ngọc Dũng

Các Thẩm phán: Ông Phạm Kim Cửa

Ông Bùi Thế Xương

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Sương – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Phượng - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 244/2017/TLPT-DS ngày 19 tháng 10 năm 2017 về tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số: 52/2017/DS-ST ngày 22 tháng 8 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện C bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 258/2017/QĐPT-DS, ngày 30 tháng 10 năm 2017 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Trần Thị T, sinh năm 1982; cư trú tại: Ấp M, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre.

- *Bị đơn:* Chị Trần Thị Bé H, sinh năm 1991; cư trú tại: Ấp M, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Trần Văn N, sinh năm 1954, cư trú tại: Ấp M, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là: Chị Trần Thị Bé H, sinh năm 1991; cư trú tại: Ấp M, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre (được ủy quyền theo văn bản ủy quyền ngày 24/7/2017).

- Người kháng cáo: Chị Trần Thị Bé H là bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, biên bản hòa giải và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Trần Thị T trình bày:

Ngày 12/2/2017, chị T có cho chị Trần Thị Bé H vay số tiền 150.000.000 đồng, lãi suất 5.000.000 đồng/tháng, khi vay chị H hẹn đến ngày 30/4/2017 sẽ trả nợ gốc, khi đến hạn chị T đã nhiều lần yêu cầu chị H trả tiền nợ vay nhưng chị H không trả. Nay, chị T yêu cầu chị H, ông N liên đới trả cho chị số tiền vay là 150.000.000 đồng và không yêu cầu tính lãi.

Theo các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn chị Trần Thị Bé H đồng thời là người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Văn N trình bày:

Chị H thừa nhận có vay tiền của chị T nhiều lần, tổng cộng các lần vay chị H còn nợ là 150.000.000 đồng. Chị H đã đóng lãi nhiều lần cho chị T nhưng chị không có chứng cứ chứng minh. Nay, do chị H gặp khó khăn về kinh tế nên yêu cầu được trả trước cho chị T 70.000.000 đồng, số tiền còn lại sẽ trả dần cho đến khi hết nợ. Việc nguyên đơn yêu cầu ông N liên đới trả nợ cùng chị H thì ông N không đồng ý vì chị H đã có gia đình riêng và việc chị H vay tiền là để trả tiền hụi nên không liên quan đến ông N.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số: 52/2017/DS-ST ngày 22 tháng 8 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện C đã quyết định như sau:

Buộc chị Trần Thị Bé H trả cho chị Trần Thị T số tiền 150.000.000 đồng;

Không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn về việc yêu cầu ông Trần Văn N cùng liên đới với chị Trần Thị Bé H trả số tiền 150.000.000 đồng cho chị Trần Thị T.

Ngoài ra, bản án còn tuyên án phí; quyền kháng cáo bản án; quyền yêu cầu thi hành án của các đương sự.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 05/9/2017, bị đơn chị Trần Thị Bé H kháng cáo với nội dung: Yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án dân sự sơ thẩm số: 52/2017/DS-ST ngày 22 tháng 8 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện C, vì chị H đã đóng lãi cho chị T số tiền 7.500.000 đồng/11 tháng, tổng cộng là 82.500.000 đồng, chị H yêu cầu khấu trừ số tiền lãi vào tiền nợ gốc và trả dần số tiền nợ còn lại.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị đơn chị Trần Thị Bé H rút một phần yêu cầu kháng cáo về việc yêu cầu khấu trừ số tiền lãi đã đóng 7.500.000 đồng/11 tháng, tổng cộng là 82.500.000 đồng vào tiền nợ gốc; chị H yêu cầu được trả dần tiền nợ nhưng phía nguyên đơn không đồng ý. Hai bên đương sự không thỏa thuận được về việc giải quyết vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến cho rằng trong quá trình tố tụng, Thẩm phán, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự; các đương sự đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ, tham gia phiên tòa theo các quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự; đồng thời, đề nghị Tòa án không chấp nhận kháng cáo của bị đơn vì lý do: Chị Trần Thị Bé H thống nhất thừa nhận còn nợ tiền vay của chị Trần Thị T là 150.000.000 đồng và đồng ý trả nợ nhưng yêu cầu được trả dần cho đến khi hết nợ nhưng phía nguyên đơn không đồng ý. Thấy rằng, các bên đương sự có thể thỏa thuận trong giai đoạn thi hành án về thời gian và cách thức trả nợ. Từ đó, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời trình bày của các đương sự, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Trong quá trình giải quyết vụ án tại Tòa án cấp sơ thẩm, chị Trần Thị Bé H thừa nhận có vay số tiền 150.000.000 đồng của chị Trần Thị T phù hợp với chứng cứ mà chị T cung cấp là giấy mượn tiền ngày 12/02/2017 (âm lịch). Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm buộc chị H trả cho chị T số tiền 150.000.000 đồng là phù hợp.

[2] Chị H yêu cầu được trả dần số tiền nợ nhưng phía nguyên đơn không đồng ý nên không có cơ sở để ghi nhận.

Từ những nhận định trên, giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số: 52/2017/DS-ST ngày 22 tháng 8 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện C; đề nghị của đại diện Viện kiểm sát phù hợp nên được chấp nhận.

[3] Về án phí:

- Án phí dân sự sơ thẩm: Theo quy định tại Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội; do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên chị Trần Thị Bé H chịu án phí dân sự sơ thẩm là 7.500.000 đồng.

Hoàn trả tiền tạm ứng án phí cho chị Trần Thị T 3.750.000 đồng theo biên lai thu số 000926 ngày 21/6/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Bến Tre.

- Án phí dân sự phúc thẩm: Theo quy định tại Điều 29 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, do kháng cáo không chấp nhận nên chị Trần Thị Bé H phải chịu án phí dân sự phúc thẩm là 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Không chấp nhận kháng cáo của chị Trần Thị Bé H;

Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số: 52/2017/DS-ST ngày 22 tháng 8 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện C.

Áp dụng Điều 463 Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Tuyên xử:

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của chị Trần Thị T về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản đối với chị Trần Thị Bé H.

Buộc chị Trần Thị Bé H trả cho chị Trần Thị T số tiền 150.000.000 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thanh toán xong tất cả các khoản tiền phải thi hành án thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về án phí:

- Án phí dân sự sơ thẩm: Chị Trần Thị Bé H chịu án phí dân sự sơ thẩm là 7.500.000 đồng.

Hoàn trả tiền tạm ứng án phí cho chị Trần Thị T 3.750.000 đồng theo biên lai thu số 000926 ngày 21/6/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Bến Tre.

- Án phí dân sự phúc thẩm: Chị Trần Thị Bé H phải chịu án phí dân sự phúc thẩm là 300.000 đồng nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp

là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0011591 ngày 06/9/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Bến Tre.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bến Tre;
- TAND huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(đã ký)

Huỳnh Ngọc Dũng

Thẩm phán

Thẩm phán

Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Ngọc Dũng

Nguyễn Kim Tư

Nguyễn Thị Ngọc Hương

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bến Tre;
- TAND huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Ngọc Dũng

